

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /UBND-PVHCC

Gia Lai, ngày tháng năm 2025

V/v khẩn trương khắc phục tình trạng
hồ sơ tiếp nhận, xử lý quá hạn trên
Cổng Dịch vụ công Quốc gia

Kính gửi:

- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Thuế tỉnh Gia Lai;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường.

Theo thống kê của Văn phòng Chính phủ tại Công văn số 10758/VPCP-KSTT ngày 05/11/2025 về việc công bố, công khai thủ tục hành chính và tiếp nhận, xử lý hồ sơ trực tuyến nộp từ Cổng Dịch vụ công Quốc gia; theo đó, trong tháng 10 năm 2025, tỉnh Gia Lai có **1.785 hồ sơ** chậm tiếp nhận, **689 hồ sơ** giải quyết quá hạn đang xử lý trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia (*chi tiết theo Phụ lục đính kèm*). So với tháng 9 năm 2025, số hồ sơ chậm tiếp nhận **tăng 787 hồ sơ**, hồ sơ giải quyết quá hạn đang xử lý **tăng 109 hồ sơ**. Điều này cho thấy công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện tiếp nhận và giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính tại một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa thật sự quyết liệt, chưa phát huy đầy đủ trách nhiệm người đứng đầu.

Số lượng hồ sơ chậm tiếp nhận, hồ sơ quá hạn đang xử lý cao làm ảnh hưởng trực tiếp đến Bộ Chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh¹. Do đó, để khắc phục dứt điểm tình trạng hồ sơ chậm tiếp nhận, hồ sơ quá hạn đang xử lý trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện các nội dung sau:

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường:

- Khẩn trương chỉ đạo rà soát toàn bộ hồ sơ đang quá hạn xử lý và các hồ sơ đang yêu cầu bổ sung giấy tờ, tập trung xử lý dứt điểm, đúng thời hạn quy định, bảo đảm không phát sinh hồ sơ chậm tiếp nhận mới, nhất là hồ sơ trên lĩnh vực đất đai.

- Chỉ đạo công chức, viên chức, người lao động tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thường xuyên kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ trực tuyến đảm bảo không quá 08 giờ làm việc theo quy định; các bộ phận liên quan thường xuyên thống kê hồ sơ gần đến hạn để đôn đốc xử lý kịp thời.

¹ Tiêu chí “Tiến độ giải quyết” và Tiêu chí “Mức độ hài lòng”

- Chỉ đạo xử lý nghiêm túc việc tiếp nhận và xử lý hồ sơ trên các hệ thống phần mềm chuyên ngành trên lĩnh vực đăng ký kinh doanh, hộ tịch, đất đai, việc làm, trợ cấp thất nghiệp²,...

- Chỉ đạo kiểm điểm làm rõ trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân làm ảnh hưởng đến việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ chậm muộn nêu trên.

- Kịp thời tổng hợp, báo cáo các khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp khắc phục cụ thể để không tái diễn tình trạng hồ sơ chậm tiếp nhận hoặc hồ sơ quá hạn xử lý.

2. Thuế tỉnh Gia Lai chỉ đạo các phòng nghiệp vụ và Thuế cơ sở nghiêm túc phối hợp với Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh, các Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai và UBND cấp xã trong việc ban hành thông báo thuế, xác nhận hoàn thành nghĩa vụ tài chính (*kể cả việc hoàn thành thao tác trên Hệ thống phần mềm, không để xảy ra tình trạng hồ sơ đã xử lý xong nhưng trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh vẫn còn trạng thái “Đang xử lý”*).

3. Sở Tư pháp, Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Nội vụ theo chức năng, hướng dẫn UBND cấp xã thao tác và xử lý hồ sơ trên Hệ thống phần mềm chuyên ngành đảm bảo đúng tiến độ theo quy định. Tổng hợp, đề nghị các bộ chủ quản Hệ thống rà soát, hỗ trợ đồng bộ lại hồ sơ đối với các trường hợp xử lý đúng quy định nhưng việc đồng bộ chưa đảm bảo để không ảnh hưởng đến tỷ lệ hồ sơ quá hạn của tỉnh.

4. Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan lựa chọn đơn vị cung cấp hệ thống chuyên ngành về đất đai kết nối với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đảm bảo việc đồng bộ hồ sơ các hệ thống được thông suốt, không làm ảnh hưởng đến chất lượng giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính của công dân và tỷ lệ hồ sơ quá hạn trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

5. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc quá trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh; kịp thời báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh các giải pháp chỉ đạo nhằm chấn chỉnh việc giải quyết hồ sơ chậm muộn, làm ảnh hưởng đến chất lượng giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh.

- Hướng dẫn các sở, ban và UBND cấp xã xử lý các trường hợp hồ sơ từ chối tiếp nhận, hồ sơ yêu cầu bổ sung, hồ sơ đã quá thời hạn bổ sung,... đảm bảo hồ sơ phản ánh đúng trạng thái xử lý thực tế.

- Đề nghị VNPT Gia Lai kịp thời báo cáo Tập đoàn VNPT đề nâng cấp, cấu hình Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đảm bảo đầy đủ các tính năng theo quy định; phối hợp đồng bộ lại những hồ sơ đã được các sở, ban, UBND cấp xã xử lý nhằm nâng cao chỉ số của tỉnh.

² Theo thống kê, hồ sơ trên các phần mềm chuyên ngành này đang có tỷ lệ hồ sơ quá hạn trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia chiếm tỷ lệ rất cao trong số hồ sơ quá hạn của tỉnh.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị liên quan nghiên cứu, đề xuất giải pháp giám sát việc kết nối dữ liệu thông suốt giữa nền tảng tích hợp, chia sẻ dùng chung cấp tỉnh (LGSP) với Cổng Dịch vụ công Quốc gia và các Hệ thống của các Bộ, ngành Trung ương có kết nối, chia sẻ dữ liệu.

Thủ trưởng các cơ quan, địa phương phối hợp triển khai thực hiện. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVPVX;
- Các Phòng: KT-TH, NC, NNMT;
- Trung tâm PVHCC các xã, phường;
- VNPT Gia Lai;
- Bưu điện tỉnh;
- Lưu: VT, PVHCC ^(KSTT). 

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lâm Hải Giang

Phụ lục 1
DANH SÁCH HỒ SƠ CHẠM TIẾP NHẬN
(Dữ liệu thống kê từ ngày 01/10/2025 đến 31/10/2025)
(Đính kèm Công văn số /UBND-PVHCC ngày /11/2025 của
Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai)

TT	Đơn vị	Tổng hồ sơ chạm tiếp nhận	Ghi chú
I	Sở, ban thuộc tỉnh	1617	
1	Sở Tài chính	1490	
2	Sở Nông nghiệp và Môi trường	102	04 hồ sơ thuộc Sở Nông Nghiệp và Môi Trường và 98 hồ sơ thuộc các Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai
3	Sở Y tế	15	
4	Sở Xây dựng	6	
5	Sở Giáo dục và Đào tạo	3	
6	Sở Công Thương	1	
II	Phường/ Xã	168	
1	UBND xã Phù Mỹ	9	
2	UBND phường Quy Nhơn	8	
3	UBND phường Hoài Nhơn Đông	7	
4	UBND phường Quy Nhơn Nam	7	
5	UBND phường Hội Phú	4	
6	UBND xã Bình Khê	4	
7	UBND xã Đức Cơ	4	
8	UBND xã Ia Hiao	4	
9	UBND xã Tuy Phước	4	
10	UBND phường An Khê	3	
11	UBND phường Bình Định	3	
12	UBND phường Pleiku	3	
13	UBND phường Quy Nhơn Đông	3	
14	UBND Xã Biển Hồ	3	
15	UBND xã Bình Dương	3	
16	UBND xã Bình Hiệp	3	
17	UBND xã Chư Sê	3	

TT	Đơn vị	Tổng hồ sơ chậm tiếp nhận	Ghi chú
18	UBND xã Đak Somei	3	
19	UBND xã Ia Le	3	
20	UBND xã Ia Nan	3	
21	UBND xã Ia Pia	3	
22	UBND xã Phù Mỹ Đông	3	
23	UBND xã Phú Túc	3	
24	UBND phường An Bình	2	
25	UBND phường An Nhơn Bắc	2	
26	UBND phường An Phú	2	
27	UBND phường Diên Hồng	2	
28	UBND phường Hoài Nhơn Tây	2	
29	UBND phường Tam Quan	2	
30	UBND phường Thống Nhất	2	
31	UBND xã Chư A Thai	2	
32	UBND xã Đak Pơ	2	
33	UBND xã Hòa Hội	2	
34	UBND xã Hoài Ân	2	
35	UBND xã Ia Băng	2	
36	UBND xã Ia Dreh	2	
37	UBND xã Ia Krái	2	
38	UBND xã Kon Gang	2	
39	UBND xã Lơ Pang	2	
40	UBND xã Tây Sơn	2	
41	UBND xã Tuy Phước Đông	2	
42	UBND xã Ya Ma	2	
43	UBND phường Ayun Pa	1	
44	UBND phường Bồng Sơn	1	
45	UBND phường Hoài Nhơn Nam	1	
46	UBND phường Quy Nhơn Tây	1	
47	UBND xã Ân Hảo	1	
48	UBND xã An Lão	1	
49	UBND xã Ân Tường	1	
50	UBND xã Bình Phú	1	
51	UBND xã Bờ Ngoong	1	

TT	Đơn vị	Tổng hồ sơ chậm tiếp nhận	Ghi chú
52	UBND xã Chư Pưh	1	
53	UBND Xã Cửu An	1	
54	UBND xã Đak Đoa	1	
55	UBND xã Ia Boòng	1	
56	UBND xã Ia Dơk	1	
57	UBND xã Ia Dom	1	
58	UBND xã Ia Grai	1	
59	UBND xã Ia Hrú	1	
60	UBND xã Ia Hrung	1	
61	UBND xã Ia Khươl	1	
62	UBND xã Ia Krêl	1	
63	UBND xã Ia Phí	1	
64	UBND xã Ia Rbol	1	
65	UBND xã Ia Tul	1	
66	UBND xã Kbang	1	
67	UBND xã Kim Sơn	1	
68	UBND xã Kông Bơ La	1	
69	UBND xã Kông Chro	1	
70	UBND xã Mang Yang	1	
71	UBND xã Ngô Mây	1	
72	UBND xã Phù Mỹ Bắc	1	
73	UBND xã Phù Mỹ Nam	1	
74	UBND xã Phù Mỹ Tây	1	
75	UBND xã Pờ Tó	1	
76	UBND xã Sơn Lang	1	
77	UBND xã SRó	1	
78	UBND xã Tuy Phước Tây	1	
TỔNG CỘNG		1.785	

Phụ lục 2
DANH SÁCH HỒ SƠ GIẢI QUYẾT QUÁ HẠN ĐANG XỬ LÝ
(Dữ liệu thống kê từ ngày 1/10/2025 đến 31/10/2025)
(Đính kèm Công văn số /UBND-PVHCC ngày /11/2025 của
Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai)

TT	Đơn vị	Tổng hồ sơ giải quyết quá hạn đang xử lý	Ghi chú
I	Sở, ban thuộc tỉnh	419	
1	Sở Nông nghiệp và Môi trường	372	01 hồ sơ thuộc Sở Nông Nghiệp và Môi Trường và 371 hồ sơ thuộc các Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai
2	Sở Tài chính	38	
3	Sở Y tế	9	
II	Phường/ Xã	270	
1	UBND xã Ia Grai	32	
2	UBND phường An Bình	27	
3	UBND phường An Phú	26	
4	UBND xã Ia Hrug	18	
5	UBND phường Hội Phú	17	
6	UBND phường Diên Hồng	15	
7	UBND xã Ia Hrú	14	
8	UBND xã Mang Yang	13	
9	UBND xã Đức Cơ	12	
10	UBND Xã Bàu Cạn	10	
11	UBND xã Bờ Ngoong	10	
12	UBND phường Quy Nhơn Đông	7	
13	UBND phường Thống Nhất	7	
14	UBND xã Kon Gang	7	
15	UBND xã Ya Hội	6	
16	UBND xã KDang	4	
17	UBND phường An Khê	3	
18	UBND xã Hòa Hội	3	
19	UBND xã Ia Ko	3	
20	UBND xã Ia O	3	

TT	Đơn vị	Tổng hồ sơ giải quyết quá hạn đang xử lý	Ghi chú
21	UBND phường Pleiku	2	
22	UBND phường Quy Nhơn Tây	2	
23	UBND xã Chư Puh	2	
24	UBND xã Ia Dreh	2	
25	UBND xã Ia Phí	2	
26	UBND phường Ayun Pa	1	
27	UBND phường Hoài Nhơn Bắc	1	
28	UBND phường Quy Nhơn	1	
29	UBND phường Quy Nhơn Nam	1	
30	UBND xã Ân Hảo	1	
31	UBND xã An Lương	1	
32	UBND xã Đak Đoa	1	
33	UBND xã Hoài Ân	1	
34	UBND xã Hội Sơn	1	
35	UBND xã Ia Băng	1	
36	UBND xã Ia Chía	1	
37	UBND xã Ia Dok	1	
38	UBND xã Ia Krêl	1	
39	UBND xã Ia Púch	1	
40	UBND xã Ia Sao	1	
41	UBND xã Ia Tôr	1	
42	UBND xã Kbang	1	
43	UBND xã Lơ Pang	1	
44	UBND xã Phù Cát	1	
45	UBND xã Phù Mỹ	1	
46	UBND xã Phù Mỹ Đông	1	
47	UBND xã Tư Tung	1	
48	UBND xã Uar	1	
TỔNG CỘNG		689	

